

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I – Đề số 1**Môn: Lịch sử và Địa lí – Lớp 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- ✓ *Phần Lịch sử: Củng cố được những đặc điểm cơ bản về Lịch sử Việt Nam thời kì Văn Lang - Âu Lạc, Bắc thuộc và các cuộc khởi nghĩa chống Bắc thuộc. Luyện tập các kỹ năng giải thích, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá, trình bày quan điểm về một vấn đề Lịch sử.*
- ✓ *Phần Địa lí: Củng cố được những kiến thức cơ bản về khí quyển của Trái Đất. Các khối khí. Khí áp và gió; Nhiệt độ và mưa, thời tiết và khí hậu. Rèn luyện kỹ năng giải thích, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá, trình bày về một vấn đề Địa lí.*

Câu 1: Nhà nước Văn Lang được hình thành vào thế kỉ nào?

- A. Thế kỷ thứ VII TCN.
- B. Thế kỷ thứ VITCN.
- C. Thế kỷ thứ V TCN.
- D. Thế kỷ thứ IV TCN.

Câu 2: Ai là người chỉ huy quân ta đánh Tần?

- A. Ân Dương Vương.
- B. Vua Hùng Vương.
- C. Kinh Dương Vương.
- D. Thục Phán.

Câu 3: Vua Hùng Vương chia đất nước thành mấy bộ?

- A. 10.
- B. 13.
- C. 14.
- D. 15.

Câu 4: Cư dân Lạc Việt sống tập trung ở đâu?

- A. Ven đồng bằng ven sông Hồng, sông Mã, sông Cà.
- B. Ven đồi núi.
- C. Trong thung lũng.
- D. Ở trong rừng rậm.

Câu 5: (ID: 601578) Vũ khí lợi hại nhất của quân Âu Lạc là

- A. đao, kiếm.
- B. cung tên, gậy.
- C. giáo mác, kiếm.
- D. cung nỏ.

Câu 6: Thục Phán tự xưng là An Dương Vương tổ chức lại nhà nước, đóng đô ở đâu?

- A. Bạch Hạc (Việt Trì, Phú Thọ).
- B. Phong Khê (Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội).
- C. Phú Xuân (Huế).
- D. Hoa Lư (Ninh Bình).

Câu 7: Vì sao nhân dân ta lại tưởng nhớ các Vua Hùng?

- A. Đã có công dựng nước.
- B. Đã có công sáng lập ra nghề đúc đồng.
- C. Đã có công sáng lập ra nghề trồng lúa nước.
- D. Đã có công sáng lập ra nghề luyện kim.

Câu 8: So với thời vua Hùng thì thời An Dương Vương quyền hành và tổ chức nhà nước như thế nào?

- A. Quyền hành ngang nhau và bộ máy nhà nước như nhau.
- B. Quyền hành cao hơn, bộ máy nhà nước như nhau.
- C. Quyền hành cao hơn, bộ máy nhà nước chặt chẽ hơn.
- D. Quyền hành như nhau, bộ máy nhà nước chặt chẽ hơn.

Câu 9: Khí lạnh hình thành ở

- A. vùng vĩ độ cao.
- B. vùng vĩ độ thấp.
- C. biển và đại dương.
- D. đất liền và núi.

Câu 10: Trên bề mặt Trái Đất có bao nhiêu đai khí áp cao?

- A. 1.
- B. 2.
- C. 3.
- D. 4.

Câu 11: Trong tầng đối lưu, trung bình cứ lên cao 100m, thì nhiệt độ giảm đi

- A. 0,4°C.
- B. 0,6°C.
- C. 1,0°C.
- D. 0,8°C.

Câu 12: Để đo nhiệt độ không khí người ta dùng dụng cụ đo là

- A. nhiệt kế.
- B. khí áp kế.
- C. vũ kế.
- D. ẩm kế.

Câu 13: Nguồn cung cấp hơi nước chính cho khí quyển là

- A. sinh vật.
- B. biển và đại dương.
- C. sông ngòi.
- D. ao, hồ.

Câu 14: Nhiệt độ trung bình năm cao nhất thường ở vùng

- A. chí tuyến.
- B. ôn đới.
- C. Xích đạo.
- D. cận cực.

Câu 15: Dựa vào tiêu chí nào sau đây để đặt tên cho các khối khí?

- A. Khí áp và độ ẩm khối khí.
- B. Nhiệt độ và bề mặt tiếp xúc.
- C. Độ ẩm và nhiệt độ khối khí.
- D. Đặc tính và bề mặt tiếp xúc.

Câu 16: Việt Nam nằm ở khu vực có lượng mưa trung bình là

- A. 500-1000mm.
- B. dưới 500mm.
- C. trên 2000mm.
- D. 1000-2000mm.

Câu 17: Tại sao nói tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang còn đơn giản, sơ khai? Sự ra đời của nhà nước này có ý nghĩa như thế nào trong lịch sử?

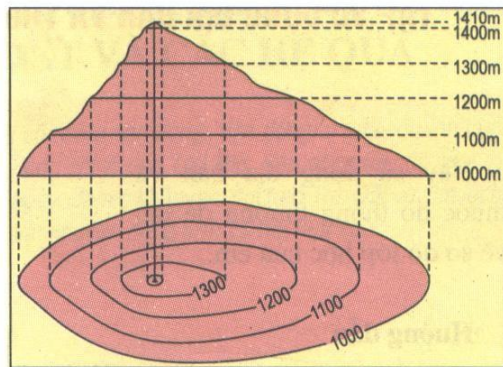
Câu 18: Truyền thuyết An Dương Vương, Mị Châu, Trọng Thủy nhắc đến sự kiện nào trong lịch sử dân tộc? Qua sự kiện trên, em rút ra bài học gì cho bản thân.

Câu 19: Phân biệt nguyên nhân của sóng biển, thủy triều và dòng biển?

Câu 20: Quan sát hình 16, cho biết:

- Mỗi lát cát cách nhau bao nhiêu mét?
- Dựa vào khoảng cách các đường đồng mức ở hai sườn phía đông và phía tây, hãy cho biết sườn nào có độ

đốc lớn hơn? Vì sao?



Hình 16. Núi được cắt ngang
và hình biểu hiện của nó trên bản đồ

----- HẾT -----

